

TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HỌC SINH HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

(Từ tháng 01 đến hết tháng 05 năm 2026)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /03/2026 của UBND xã Bảo Hà)

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Tên cơ sở giáo dục mầm non	Thuộc xã, phường	Số lượng trẻ em nhà trẻ bán trú	Số tháng hỗ trợ	Tổng kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
	KHỐI MẦM NON	Bảo Hà	149	5	407.998	-
1	Trường MN Cam Cọn	Bảo Hà	42	5	115.848	
2	Trường MN Kim Sơn	Bảo Hà	32	5	89.098	
3	Trường MN Hoa Sen	Bảo Hà	4	5	10.700	
4	Trường MN Hoa Lan	Bảo Hà	37	5	102.473	
5	Trường MN Tân An	Bảo Hà	16	5	41.729	
6	Trường MN Tân Thượng	Bảo Hà	18	5	48.149	

DANH SÁCH VÀ NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ ĂN TRƯA CHO TRẺ EM BÁN TRÚ NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP

Từ tháng 01 đến hết tháng 05 năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /03/2026 của UBND xã Bảo Hà)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp/ Nhóm trẻ	Dân tộc	Cha mẹ hoặc người giám hộ	Địa chỉ thường trú		Tổng cộng	Số đối tượng được hưởng tách chi tiết theo				Kinh phí hỗ trợ			Ghi chú
						Thôn/Bản	Xã/ Phường		Trẻ nhà trẻ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập tại xã khu vực III, II, I, xã có thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS và miền núi	Trẻ em thuộc hộ nghèo	Trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng (theo khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)	Trẻ em là con liệt sĩ, con gia đình chính sách	Trẻ em khuyết tật học hòa nhập	Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ	
1	2	3	4	5	9	10	11	12=13+14+15+16	13	14	15	16	17	18	19	20
I Trường MN Cam Cọn: 42 trẻ																
1	Vương Quý Khoa	7-4-2023	Nhà trẻ A1	Nùng	La Thị Lan	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
2	Lữ Bảo Nguyên	28-7-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Lương Thị Thiện	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
3	Triệu Minh Hiếu	21-7-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Triệu Văn Ton	Bổng Buôn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
4	Nguyễn Bảo An	18-7-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Nguyễn Văn Năm	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
5	Triệu Văn Tùng	4-8-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Triệu Văn Thọ	Bổng Buôn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
6	Hoàng Bảo Nam	16-11-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Lương Thị Nự	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
7	La Thị Khánh Chi	26-6-2023	Nhà trẻ A1	Tày	La Văn Ánh	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
8	Phạm Thiên Phúc	20-09-2023	Nhà trẻ A1	Kinh	La Thị Thắm	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
9	Sầm Tiến Tài	21-11-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Sầm Quốc Vương	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
10	Bàn Thị Yến Nhi	30-6-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Bàn Văn Tùng	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
11	La Chí Kiệt	30-10-2023	Nhà trẻ A1	Tày	La Văn Nghiệp	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800
12	Đặng Minh Khang	05-01-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Đặng Hồng Quân	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800

13	Hoàng Minh Dũng	23-09-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Bàn Thị Hóa	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
14	Hoàng Anh	16-10-2023	Nhà trẻ A1	Tây	Hoàng Kim Hạnh	Cạn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
15	Bản Minh Quân	17-8-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Bản Văn Khải	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
16	Bản Gia Hân	01-01-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Đặng Thị Lan	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
17	Phạm Anh Thư	22-01-2023	Nhà trẻ A1	Tây	Phạm Đình Tình	Thôn 5	Phong Hải	1	1					5	360	1.800	
18	Nguyễn Ngọc Diệp	31-01-2023	Nhà trẻ A2	Tây	Nguyễn Thành Chung	Cạn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
19	La Hồng Ngọc	27-10-2023	Nhà trẻ A2	Tây	La Văn Võ	Cạn 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
20	Bản Phương Thảo	26-4-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Trương Thị Sinh	Cam 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
21	Bản Tuấn Kiệt	24-7-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Triệu Thị Thơm	Cam 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
22	Đặng Văn Tú	11-01-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Trần Thị Hóa	Cam 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
23	Trương Quang Minh	28-10-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Bản Thị Viên	Cam 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
24	Triệu Ngọc linh	11-02-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Phin	Thôn Cam 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
25	Triệu Khánh Vy	26-7-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Dăng	Thôn Cam 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
26	Hà Minh Phúc	14-4-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Hà Văn Đit	Thôn Cam 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
27	Lý Đăng Khôi	21-12-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Xuân Quỳnh	Thôn Cam 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
28	Nguyễn Thị Tâm Đan	21-12-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Ngô Thị Tài	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
29	Lý Diệu Nhi	14-4-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Bản Thị Diễm	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
30	Hoàng Thu Hồng	13-3-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Hoàng Văn Thành	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
31	Triệu Thị Kiều Anh	9-6-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Triệu Văn Đông	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
32	Nguyễn An Nhiên	05-9-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Tây	Nguyễn Văn Chiến	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
33	Hà Quốc Việt	18-02-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Hà Văn Hòa	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
34	Phạm Tuấn Kiệt	30-12-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Phạm Văn Quân	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
35	Bản Gia Bảo	25-8-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Triệu Thị Bối	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
36	Lý Hoàng Bảo Nam	17-01-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Văn Tuấn	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	

37	Lý Khôi Nguyên	20-5-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Văn Đông	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
38	Bản Đăng Khôi	20-3-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Bản Văn Mạnh	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
39	Nguyễn Minh Dương	07-05-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Nguyễn Văn Lương	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
40	Lý Đức Lâm	17-09-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Thị Hồng	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
41	Lê Minh Khôi	28-08-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Kinh	Hoàng Thị Vân	Tân Quang	Trịnh Tường	1	1					5	360	1.800	
42	Hoàng Duy Khánh	15-07-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Tây	Hoàng Thị Nhung	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
II	Trường MN Kim Sơn: 32 trẻ																
1	Lâm Quang Huy	05-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Lâm Quang Thắng	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
2	Bùi Thạch Tuệ An	22-11-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Bùi Thị Hải	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
3	Triệu Minh Khang	18-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Triệu Quốc Long	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
4	Triệu Tuấn Hiệp	21-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Triệu Văn Thơm	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
5	Hoàng Bảo Nam	09-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Chè	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
6	Hoàng Chu Bảo Hân	29-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Chu Văn Tuấn	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
7	Hoàng Gia Hưng	27-06-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tuyền	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
8	Chu Ngọc Trung	14-05-2023	Nhóm trẻ	Tây	Chu Văn Thắng	Cao Sơn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
9	Triệu Thu Hiền	12-01-2023	Nhóm trẻ	Dao	Triệu Nguyên Thành	Cao Sơn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
10	Hoàng Đăng Khoa	30-09-2022	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tư	Thôn 1 AB	Bảo Hà	1		1				5	360	1.800	
11	Hoàng Nhật Huy	25-01-2023	MG 3-4 tuổi A1	Tây	Hoàng Văn Bảy	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
12	Triệu Nam Khánh	8-04-2023	MG 3-4 tuổi A1	Tây	Triệu Văn Thắng	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
13	Bùi Hoàng Thương	21-12-2023	MG G.3 tuổi	Mường	Bùi Văn Chiến	Thôn 1 Tân Văn	Bảo Hà	1		1				5	360	1.800	
14	Đặng Thùy Vân	24-02-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Đặng Văn Thúc	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
15	Lý Minh Dũng	01-4-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Lý Văn Ba	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
16	Lý Thu Huyền	21-8-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Lý Văn Tình	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
17	Hoàng Hải yển	18-09-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Hoàng Thị Lá	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
18	Hà Duy Phong	14-10-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Hà Văn Xuân	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
19	Bản Minh Khôi	08-08-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Mường	Bản Văn Bình	Thôn 3 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	

20	Bản Thanh Trà	15-09-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Bản Thị Loan	Thôn 3 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
21	Vi Ánh Nguyệt	10-05-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Vi Văn Đông	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
22	Đặng Hải Nam	14-03-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Bản Thị Nhân	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
23	Phùng Anh Thư	12-08-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Bản Thị Nga	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
24	Lý Mẫn Nhi	04-04-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Lý Văn Quân	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
25	Bản Thủy Dung	18-01-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Bản Văn Minh	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
26	Đặng Phúc Lộc	28-07-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Đặng Văn Quang	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
27	Lê Anh Tuấn	26-11-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Kinh	Lý Thị Thùy	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
28	Hoàng Hà My	23-12-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Tây	Hà Thị Diễm	Thôn 3 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
29	Nguyễn Duy An	06-10-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 4	Tây	Nguyễn Văn Đồng	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
30	Đặng Quỳnh Chi	31-10-2023	MG G.5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Đặng Văn Tuấn	Thôn 2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
31	Vi Đức Mạnh	05-5-2023	MG G.5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Vi Văn Minh	Thôn 2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
32	Vi Thị Huyền Trang	03-7-2023	MG G.5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Vi Minh Quân	Thôn 2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
III	Trường MN Hoa Sen: 04 trẻ																
1	Vũ Đình Thuận	17-04-2023	Nhà trẻ	Kinh	Vũ Đình Tỵ	Liên Hà 5	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
2	Lê Minh Quân	22-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Lương T. Thu Hiền	Liên Hà 5	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
3	Hoàng Đức Anh Tú	23-05-2023	Nhà trẻ	Tây	Bùi Thị Hiền	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
4	Hoàng Khánh Ngọc	12-11-2023	Nhà trẻ	Tây	La Thị Quyên	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
III	Trường MN Hoa Lan: 37 trẻ																
1	Dương Huyền Trang	25-6-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Dương Văn Nghiêm	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
2	Hoàng Đức Tiếp	31-01-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Mai Thị Hương	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
3	Lê Ánh Huyền	10-3-2023	Nhóm trẻ	Dao	Lý Thị Lan	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
4	Triệu Trần Diệu Linh	30-11-2023	Nhóm trẻ	Dao	Trần Thị Thơm	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
5	Đào Gia Huy	15-9-2023	Nhóm trẻ	Dao	Bản Thị Mong	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
6	Giảng Kim Đồng	17-4-2023	Nhóm trẻ	Mông	Thào Thị Ly	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
7	Lý Diệu Nhi	12-7-2023	Nhóm trẻ	Dao	Lý Văn Giang	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
8	Hoàng Tuấn Khang	25-01-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Đông	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
9	Trần Anh Dương	25-10-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Trần Thị Lệ	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	

10	Hoàng Hà Đoàn Trang	23-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tuyển	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
11	Hoàng Minh Đăng	27-9-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Đồng	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
12	Hoàng Thu Trà	30-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Đình Tấn	Cường 2	Xuân Hòa	1	1					5	360	1.800	
13	Hoàng Tuấn Minh	01-1-2024	Nhóm trẻ	Tây	Đỗ Ngọc Huệ	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
14	Tráng A Huy	19-09-2023	Nhóm trẻ	Mông	Tráng Seo Xa	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
15	Nguyễn Quang Hải	20-09-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Bùi Thị Mai	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
16	Nguyễn Viết Hải Đăng	02-12 - 2023	Nhóm trẻ	Tây	Nguyễn Văn Quyền	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
17	Đặng Việt Anh	29-7-2023	Nhóm trẻ	Dao	Triệu Thị Mến	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
18	Triệu Kim Ngân	14-12-2023	Nhóm trẻ	Dao	Triệu Văn Sơn	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
19	Triệu Thị Thúy	23-6-2023	Ghép 2-5 tuổi Bông 3	Dao	Triệu Văn Đức	Bông 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
20	Hoàng Văn Hùng	30-01-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Hoàng Seo Nú	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
21	Thào An Khang	12-11-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Thào Seo Văn	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
22	Thào Thị Vân Anh	30-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Giàng Thị Sinh	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
23	Vàng Minh Hoàng	25-10-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vũ Thị Pàng	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
24	Vũ Gia Khánh	01-10-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vàng Thị Mào	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
25	Giàng Hữu Đạt	10-02-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Giàng Seo Pao	Múi 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
26	Vàng Ngọc Thương	18-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vàng Seo Hòa	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
27	Chầu Seo Văn	26-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Chầu Seo Giáo	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
28	Ma Ra Đô Na	07-06-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Ma Văn Páo	Chuân	Xuân Hòa	1	1					5	360	1.800	
29	Ma Ánh Trăng	28-7-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Ma seo Cúa	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
30	Ma Ánh Nguyệt	21-1-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Lù Thị May	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
31	Tráng Minh Quân	22-08-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Tráng Seo Dìn	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
32	Triệu Thị An Nhiên	01-08-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Kỳ	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
33	Triệu Thị Hồng Nhung	27-10-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Hùng	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
34	Triệu Gia Hân	05-12-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Chính	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
35	Hoàng Anh Khoa	29-05-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Hoàng Văn Trọng	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
36	Trần Quang Anh	07-04-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Kinh	Trần Đức Quang	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	

37	Lý Anh Vũ	02-01-2023	Ghép 2-5 tuổi Khoai 3	Dao	Lý Tiến Việt	Khoai 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
IV	Trường MN Tân An: 16 trẻ																
1	Mai Thanh Hương	11-4-2023	Nhà trẻ	Tây	Đoàn Thị Thu	Tân An 1	Bảo Hà	1		1				5	360	1.800	
2	Nguyễn Kim Ngân	02-11-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Hường	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
3	Trương Duy Lộc	05-01-2023	Nhà trẻ	Dao	Trương Văn Lâm	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
4	Trần Anh Thư	09-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Hoàng Thị Thúy	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
5	Vũ Thùy Chi	19-04-2023	Nhà trẻ	Kinh	Hoàng Thị Huệ	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
6	Trịnh Hải Đăng	19-02-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trịnh Thị Hồng	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
7	Trịnh Đức Phúc	19-02-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trịnh Thị Hồng	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
8	Vũ Hải Đăng	26-06-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Thị Hiền	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
9	Phạm Chí Kiên	06-01-2024	Nhà trẻ	Kinh	Phạm Văn Quảng	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
10	Trần Bảo Hân	19-08-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Ngọc	Tổ 2	Quang Bình	1	1					5	360	1.800	
11	Nguyễn Hồng Diễm	07-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Thủy	An San	Cốc San	1	1					5	360	1.800	
12	Phùng Tuấn Anh	26-9-2023	MGG 2-3 A2	Dao	Phùng Mùi Sênh	Bản sái	Thanh Bình	1	1					3	360	1.080	Trẻ nhập học từ tháng 3/2026
13	Trần Anh Thư	25-2-2023	MGG 2-3 A1	Kinh	Hoàng Thị Huyền	Xuân Sang	Bảo Hà	1		1				5	360	1.800	
14	Trương Việt Anh	4-7-2023	MGG 2-3 A1	Dao	Trương Văn Chương	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
15	Đặng Đăng Khôi	5-6-2023	MGG 2-3 A1	Dao	Đặng Văn Tam	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
16	Lý Thanh Như Ý	13-06-2023	MGG 2-3 A1	Dao	Lý Ánh Trăng	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
VI	Trường MN Tân Thượng: 18 trẻ																
1	Triệu Văn Thương	14-6-2023	MGG 2+3+4+5	Dao	Triệu Thị Mây	Ủ Sóc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
2	Trần Thùy Dương	11-1-2023	MGG 2+3+4+5	Kinh	Triệu Thị Yến	Ủ Sóc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
3	Phạm Minh Khôi	17-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Lý Thị Mỹ	Ủ Sóc	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
4	Triệu Thị Như Ý	5-1-2023	Nhà trẻ	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
5	Đặng Kim Long	9-2-2023	Nhà trẻ	Dao	Đặng Văn Lán	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
6	Trương Tuyết Nhung	14-12-2023	Nhà trẻ	Nùng	Đặng Thị Chày	Bản Bang	Tri lễ	1	1					5	360	1.800	
7	Bản Đức Khải	23-7-2023	2+3t A1	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	

8	Lý Minh Hiếu	3-10-2023	2+3t A1	H'môn g	Thào Thị Xá	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
9	Triệu Việt Hùng	19-12-2023	2+3t A1	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
10	Lý Đa Vít	16-4-2023	2+3t A1	H'môn g	Lý Seo Chơ	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
11	Vũ Minh Khôi	12-9-2023	2+3t A1	Kinh	Triệu Thị Mùi	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
12	Nguyễn Gia Hưng	24-2-2023	2+3t A1	Nùng	Vàng Thị Mười	Lự 2+3	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
13	Lý Thị Thanh Trúc	17-5-2023	2+3t A1	Dao	Lý Thị Thương	Minh Hải	Thượng Hà	1	1					5	360	1.800	
14	Triệu Minh Khang	24-2-2023	MGG 2+3T A3	Dao	Triệu Kim Lâm	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
15	Thào Mạnh Hùng	3-3-2023	MGG 2+3T A3	H'môn g	Thào Seo Hà	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
16	Ma Văn Hiếu	17-7-2023	MGG 2+3T A3	H'môn g	Ma Seo Lao	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
17	Ma Chí Thành	3-9-2023	MGG 2+3T A3	H'môn g	Ma Seo Sị	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
18	Giàng Thị My	11-10-2023	MGG 2+3T A3	H'môn g	Giàng Seo Sạnh	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	360	1.800	
Tổng								149	145	4				5	360	267.480	

HS
DUYỆT

NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ ĐỒ DÙNG, VẬT TƯ PHỤC VỤ HỌC TẬP NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP NĂM HỌC 2025-2026

Từ tháng 01 đến hết tháng 05 năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /03/2026 của UBND xã Bảo Hà)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Dân tộc	Cha mẹ hoặc người giám hộ	Địa chỉ thường trú					Tổng cộng	Số đối tượng được hưởng tách chi tiết theo						Kinh phí hỗ trợ			Ghi chú
						Trước sáp nhập tỉnh			Sau sáp nhập tỉnh			Trẻ nhà trẻ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập tại xã khu vực III, II, I, xã có thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS và miền núi	Trẻ người DTTS thường trú tại xã khu vực II, I vùng đồng bào DTTS và miền núi đang học tại cơ sở GDMN công lập thuộc xã khu vực III, II, I, xã có thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS và miền núi		Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Kinh phí hỗ trợ				
						Thôn/Bản	Xã/ Phường	Tỉnh	Thôn/Bản	Xã/ Phường			Trẻ em thuộc hộ nghèo	Trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng (theo khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)				Trẻ em là con liệt sĩ, con gia đình chính sách	Trẻ em khuyết tật học hòa nhập		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+14+15+16	13	14	15	16	17	18	19	20		
1	TỔNG CỘNG																				
1	Trường MN Cam Cọn: 42 trẻ																				
1	Vương Quý Khoa	07-04-2023	Nhà trẻ A1	Nùng	La Thị Lan	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
2	Lữ Bảo Nguyên	28-07-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Lữ Văn Hậu	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
3	Triệu Minh Hiếu	21-07-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Triệu Văn Ton	Bồng Buôn	Cam Cọn	Lào Cai	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
4	Nguyễn Bảo An	18-07-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Nguyễn Văn Năm	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
5	Triệu Văn Tùng	04-08-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Triệu Văn Thọ	Bồng Buôn	Cam Cọn	Lào Cai	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
6	Hoàng Bảo Nam	16-11-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Lương Thị Nự	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
7	La Thị Khánh Chi	26-6-2023	Nhà trẻ A1	Tày	La Văn Ánh	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
8	Phạm Thiên Phúc	20-09-2023	Nhà trẻ A1	Kinh	La Thị Thắm	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
9	Sầm Tiến Tài	21-11-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Sầm Quốc Vương	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
10	Bản Thị Yến Nhi	30-6-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Bản Văn Tùng	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
11	La Chí Kiệt	30-10-2023	Nhà trẻ A1	Tày	La Văn Nghiệp	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
12	Đặng Minh Khang	05-01-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Đặng Hồng Quân	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
13	Hoàng Minh Dũng	23-09-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Bản Thị Hóa	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
14	Hoàng Anh	16-10-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Hoàng Kim Hạnh	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750		
15	Bản Minh Quân	17-8-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Bản Văn Khải	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750		

16	Bản Gia Hân	01-01-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Đặng Thị Lan	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Phong Hải	1	1				5	150	750	
17	Phạm Anh Thư	22-01-2023	Nhà trẻ A1	Tây	Phạm Đình Tinh	Tổ DP số 5, TT.Nông Trường	Phong Hải	Lào Cai	Thôn 5	Phong Hải	1	1				5	150	750	
18	Nguyễn Ngọc Diệp	31-01-2023	Nhà trẻ A2	Tây	Nguyễn Thành Chung	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
19	La Hồng Ngọc	27-10-2023	Nhà trẻ A2	Tây	La Văn Võ	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
20	Bản Phương Thảo	26-04-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Trương Thị Sinh	Cam 3	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
21	Bản Tuấn Kiệt	24-07-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Triệu Thị Thom	Cam 3	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
22	Đặng Văn Tú	11-01-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Trần Thị Hóa	Cam 3	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
23	Trương Quang Minh	28-10-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Bản Thị Viên	Cam 3	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
24	Triệu Ngọc Linh	11-02-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Phin	Cam 3	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
25	Triệu Khánh Vy	26-07-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Dăng	Cam 3	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
26	Hà Minh Phúc	14-04-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Hà Văn Đit	Cam 3	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
27	Lý Đăng Khôi	21-12-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Xuân Quỳnh	Cam 3	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
28	Nguyễn Thị Tâm Đan	21-12-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Ngô Thị Tài	Ly 2-3	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
29	Lý Diệu Nhi	14-04-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Bản Thị Diễm	Ly 1-2	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
30	Hoàng Thu Hồng	13-03-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Hoàng Văn Thành	Ly 1-2	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
31	Triệu Thị Kiều Anh	09-06-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Triệu Văn Đông	Ly 1-2	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
32	Nguyễn An Nhiên	05-09-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Tây	Nguyễn Văn Chiến	Ly 2-3	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
33	Hà Quốc Việt	18-02-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Hà Văn Hóa	Ly 2-3	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
34	Phạm Tuấn Kiệt	30-12-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Phạm Văn Quân	Ly 2-3	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
35	Bản Gia Bảo	25-08-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Triệu Thị Bội	Ly 1-2	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
36	Lý Hoàng Bảo Nam	17-01-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Văn Tuấn	Ly 1-2	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
37	Lý Khôi Nguyên	20-05-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Văn Đông	Ly 1-2	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
38	Bản Đăng Khôi	20-03-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Bản Văn Mạnh	Ly 1-2	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
39	Nguyễn Minh Dương	07-05-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Nguyễn Văn Lương	Ly 2-3	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 2-3	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
40	Lý Đức Lâm	17-09-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Thị Hồng	Ly 1-2	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 1-2	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
41	Lê Minh Khôi	28-08-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Kinh	Hoàng Thị Vân	Tân Quang	Trịnh Trường	Lào Cai	Tân Quang	Trịnh Trường	1	1				5	150	750	
42	Hoàng Duy Khánh	15-07-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Tây	Hoàng Thị Nhung	Bồng Buôn	Cam Cọn	Lào Cai	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1				5	150	750	

II Trường MN Kim Sơn: 32 trẻ

1	Lâm Quang Huy	05-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Lâm Quang Thắng	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1				5	150	750	
2	Bùi Thạch Tuệ An	22-11-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Bùi Thị Hải	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1				5	150	750	

3	Triệu Minh Khang	18-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Triệu Quốc Long	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
4	Triệu Tuấn Hiệp	21-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Triệu Văn Thom	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
5	Hoàng Bảo Nam	09-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Chè	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
6	Hoàng Chu Bảo Hân	29-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Chu Văn Tuấn	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
7	Hoàng Gia Hưng	27-06-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tuyển	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
8	Chu Ngọc Trung	14-05-2023	Nhóm trẻ	Tây	Chu Văn Thắng	Cao Sơn	Kim Sơn	Lào Cai	Cao Sơn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
9	Triệu Thu Hiền	12-01-2023	Nhóm trẻ	Dao	Triệu Nguyễn Thành	Cao Sơn	Kim Sơn	Lào Cai	Cao Sơn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
10	Hoàng Đăng Khoa	30-09-2022	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tư	Thôn 1 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 AB	Bảo Hà	1		1				5	150	750	
11	Hoàng Nhật Huy	25-01-2023	MG 3-4 tuổi A1	Tây	Hoàng Văn Bày	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
12	Triệu Nam Khánh	8-04-2023	MG 3-4 tuổi A1	Tây	Triệu Văn Thắng	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
13	Bùi Hoàng Thương	21-12-2023	MG G.3 tuổi	Mường	Bùi Văn Chiến	Thôn 1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 Tân Văn	Bảo Hà	1		1				5	150	750	
14	Đặng Thùy Vân	24-02-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Đặng Văn Thức	Thôn 2 Nhai thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
15	Lý Minh Dũng	01-4-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Lý Văn Ba	Thôn 2 Nhai thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
16	Lý Thu Huyền	21-8-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Lý Văn Tinh	Thôn 2 Nhai thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
17	Hoàng Hải yển	18-09-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Hoàng Thị Lá	Thôn 2 Nhai thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
18	Hà Duy Phong	14-10-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 2	Xa phó	Hà văn Xuân	Thôn 2 Nhai thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2 Nhai thỏ	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
19	Bản Minh Khôi	08-08-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Mường	Bản Văn Bình	Thôn 3 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 3 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
20	Bản Thanh Trà	15-09-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Bản Thị Loan	Thôn 3 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 3 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
21	Vi Ánh Nguyệt	10-05-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Vi Văn Đông	Thôn 1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
22	Đặng Hải Nam	14-03-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Bản Thị Nhân	Thôn 1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
23	Phùng Anh Thư	12-08-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Bản Thị Nga	Thôn 1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
24	Lý Mẫn Nhi	04-04-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Lý Văn Quân	Thôn 1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
25	Bản Thùy Dung	18-01-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Bản Văn Minh	Thôn 1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
26	Đặng Phúc Lộc	28-07-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Dao	Đặng Văn Quang	Thôn 1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
27	Lê Anh Tuấn	26-11-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Kinh	Lý Thị Thủy	Thôn 1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
28	Hoàng Hà My	23-12-2023	MG G.3 tuổi Nhai Thỏ 3	Tây	Hà Thị Diễm	Thôn 3 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 3 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
29	Nguyễn Duy An	06-10-2023	MG G.5 tuổi Nhai Thỏ 4	Tây	Nguyễn Văn Đồng	Thôn 6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6 AB	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
30	Đặng Quỳnh Chi	31-10-2023	MG G.5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Đặng Văn Tuấn	Thôn 2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
31	Vi Đức Mạnh	05-05-2023	MG G.5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Vi Văn Minh	Thôn 2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
32	Vi Thị Huyền Trang	03-7-2023	MG G.5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Vi Minh Quân	Thôn 2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	

III Trường MN Hoa Sen: 04 trẻ																				
1	Vũ Đình Thuận	17-04-2023	Nhà trẻ	Kinh	Vũ Đình Ty	Liên Hà 5	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 5	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
2	Lê Minh Quân	22-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Luong T. Thu Hiền	Liên Hà 5	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 5	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
3	Hoàng Đức Anh Tú	23-05-2023	Nhà trẻ	Tây	Bùi Thị Hiền	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
4	Hoàng Khánh Ngọc	12-11-2023	Nhà trẻ	Tây	La Thị Quyên	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
IV Trường MN Hoa Lan: 37 trẻ																				
1	Dương Huyền Trang	25-6-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Dương Văn Nghiêm	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
2	Hoàng Đức Tiếp	31-01-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Mai Thị Hương	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
3	Lê Ánh Huyền	10-3-2023	Nhóm trẻ	Dao	Lý Thị Lan	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
4	Triệu Trần Diệu Linh	30-11-2023	Nhóm trẻ	Dao	Trần Thị Thơm	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
5	Đào Gia Huy	15-9-2023	Nhóm trẻ	Dao	Bàn Thị Mong	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
6	Giàng Kim Đồng	17-4-2023	Nhóm trẻ	Mông	Thào Thị Ly	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
7	Lý Diệu Nhi	12-7-2023	Nhóm trẻ	Dao	Lý Văn Giang	Bông 1-2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
8	Hoàng Tuấn Khang	25-01-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Đông	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
9	Trần Anh Dương	25-10-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Trần Thị Lệ	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
10	Hoàng Hà Đoàn Trang	23-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tuyển	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
11	Hoàng Minh Đăng	27-9-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Đông	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
12	Hoàng Thu Trà	30-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Đình Tấn	Cuong 2	Xuân Hòa	Lào Cai	Cuong 2	Xuân Hòa	1	1					5	150	750	
13	Hoàng Tuấn Minh	01-1-2024	Nhóm trẻ	Tây	Đỗ Ngọc Huệ	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
14	Tráng A Huy	19-09-2023	Nhóm trẻ	Mông	Tráng Seo Xa	Bông 1-2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
15	Nguyễn Quang Hải	20-09-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Bùi Thị Mai	Tân Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
16	Nguyễn Việt Hải Đăng	02-12 - 2023	Nhóm trẻ	Tây	Nguyễn Văn Quyền	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
17	Đặng Việt Anh	29-7-2023	Nhóm trẻ	Dao	Triệu Thị Mến	Bông 1-2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
18	Triệu Kim Ngân	14-12-2023	Nhóm trẻ	Dao	Triệu Văn Sơn	Bông 1-2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
19	Triệu Thị Thúy	23-6-2023	Ghép 2-5 tuổi Bông 3	Dao	Triệu Văn Đức	Bông 3	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
20	Hoàng Văn Hùng	30-01-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Hoàng Seo Nù	Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
21	Thào An Khang	12-11-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Thào Seo Văn	Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	

22	Thào Thị Vân Anh	30-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Thào Seo Chấn	Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
23	Vàng Minh Hoàng	25-10-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vàng Seo Di	Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
24	Vù Gia Khánh	01-10-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vù Seo Trắng	Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
25	Giăng Seo Đạt	10-02-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Giăng Seo Pao	Múi 3	Bảo Yên	Lào Cai	Múi 3	Bảo Yên	1	1					5	150	750	
26	Vàng Ngọc Thương	18-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vàng Seo Hòa	Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
27	Chấu Seo Vân	26-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Chấu Seo Giáo	Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Chùn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
28	Ma Ra Đô Na	07-06-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Ma Văn Páo	Chuân	Xuân Hòa	Lào Cai	Chuân	Xuân Hòa	1	1					5	150	750	
29	Ma Ánh Trăng	28-7-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Ma seo Cúa	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
30	Ma Ánh Nguyệt	21-1-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Lù Thị May	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
31	Trắng Minh Quân	22-08-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Trắng Seo Din	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
32	Triệu Thị An Nhiên	01-08-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Kỳ	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
33	Triệu Thị Hồng Nhung	27-10-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Hùng	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
34	Triệu Gia Hân	05-12-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Chính	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
35	Hoàng Anh Khoa	29-05-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Hoàng Văn Trọng	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
36	Trần Quang Anh	07-04-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Kinh	Trần Đức Quang	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
37	Lý Anh Vũ	02-01-2023	Ghép 2-5 tuổi Khoai 3	Dao	Lý Tiến Việt	Khoai 3	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	

V Trường MN Tân An: 16 trẻ

1	Mai Thanh Hương	04-11-2023	Nhà trẻ	Tây	Đoàn Thị Thu	Tân An 1	Tân An	Lào Cai	Tân An 1	Bảo Hà	1		1				5	150	750	
2	Nguyễn Kim Ngân	02-11-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Hường	Tân Sơn	Tân An	Lào Cai	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
3	Trương Duy Lộc	05-01-2023	Nhà trẻ	Dao	Trương Văn Lâm	Tân Sơn	Tân An	Lào Cai	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
4	Trần Anh Thư	09-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Hoàng Thị Thúy	Tân Sơn	Tân An	Lào Cai	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
5	Vũ Thùy Chi	19-04-2023	Nhà trẻ	Kinh	Hoàng Thị Huệ	Tân Sơn	Tân An	Lào Cai	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
6	Trịnh Hải Đăng	19-02-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trịnh Thị Hồng	Mai Hồng 3	Tân An	Lào Cai	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
7	Trịnh Đức Phúc	19-02-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trịnh Thị Hồng	Mai Hồng 3	Tân An	Lào Cai	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
8	Vũ Hải Đăng	26-06-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Thị Hiền	Mai Hồng 3	Tân An	Lào Cai	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
9	Phạm Chí Kiên	06-01-2024	Nhà trẻ	Kinh	Phạm Văn Quảng	Tân Sơn	Tân An	Lào Cai	Tân Sơn	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
10	Trần Bảo Hân	19-08-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Ngọc	Tổ 2	Yên Bình	Hà Giang	Tổ 2	Quang Bình	1	1					5	150	750	
11	Nguyễn Hồng Diễm	07-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Thúy	An Sơn	Cốc Sơn	Lào Cai	An Sơn	Cốc Sơn	1	1					5	150	750	
12	Phùng Tuấn Anh	26-9-2023	MGG 2-3 A2	Dao	Phùng Mùi Sênh	Bản sái	Thanh Bình	Lào Cai	Bản sái	Bản Hồ	1	1					3	150	450	Trẻ nhập học từ tháng 3/2026

13	Trần Anh Thư	25-2-2023	MGG 2-3 A1	Kinh	Hoàng Thị Huyền	Xuân Sang	Tân An	Lào Cai	Xuân Sang	Bảo Hà	1		1				5	150	750	
14	Trương Việt Anh	4-7-2023	MGG 2-3 A1	Dao	Trương Văn Chương	Mai Hồng 3	Tân An	Lào Cai	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
15	Đặng Đăng Khôi	5-6-2023	MGG 2-3 A1	Dao	Đặng Văn Tam	Mai Hồng 3	Tân An	Lào Cai	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
16	Lý Thanh Như Ý	13-06-2023	MGG 2-3 A1	Dao	Lý Ánh Trắng	Mai Hồng 3	Tân An	Lào Cai	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
VI	Trường MN Tân Thượng: trẻ																			
1	Triệu Văn Thương	14-6-2023	MGG 2+3+4+5	Dao	Triệu Thị Mây	Ù Sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ù Sóc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
2	Trần Thùy Dương	11-1-2023	MGG 2+3+4+5	Kinh	Triệu Thị Yến	Ù Sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ù Sóc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
3	Phạm Minh Khôi	17-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Lý Thị Mỹ	Ù Sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ù Sóc	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
4	Triệu Thị Như Ý	5-1-2023	Nhà trẻ	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
5	Đặng Kim Long	9-2-2023	Nhà trẻ	Dao	Đặng Văn Lân	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
6	Trương Tuyết Nhung	14-12-2023	Nhà trẻ	Nùng	Đặng Thị Chày	Bán Bang	Tri Lễ	Lạng Sơn	Bán Bang	Tri Lễ	1	1					5	150	750	
7	Bản Đức Khải	23-7-2023	Lớp 2+3t A1	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
8	Lý Minh Hiếu	3-10-2023	Lớp 2+3t A1	H'mông	Thào Thị Xá	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
9	Triệu Việt Hùng	19-12-2023	Lớp 2+3t A1	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
10	Lý Đa Vít	16-4-2023	Lớp 2+3t A1	H'mông	Lý Seo Chơ	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
11	Vũ Minh Khôi	12-9-2023	Lớp 2+3t A1	Kinh	Triệu Thị Mùi	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
12	Nguyễn Gia Hưng	24-2-2023	Lớp 2+3t A1	Nùng	Vàng Thị Mười	Ly 2+3	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 2+3	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
13	Lý Thị Thanh Trúc	17-5-2023	Lớp 2+3t A1	Dao	Lý Thị Thương	Minh Tân	Thượng Hà	Lào Cai	Minh Hải	Thượng Hà	1	1					5	150	750	
14	Triệu Minh Khang	24-2-2023	MGG 2+3T A3	Dao	Triệu Kim Lâm	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
15	Thào Mạnh Hùng	3-3-2023	MGG 2+3T A3	H'mông	Thào Seo Hà	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
16	Ma Văn Hiếu	17-7-2023	MGG 2+3T A3	H'mông	Ma Seo Lao	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
17	Ma Chí Thành	3-9-2023	MGG 2+3T A3	H'mông	Ma Seo Sĩ	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
18	Giàng Thị My	11-10-2023	MGG 2+3T A3	H'mông	Giàng Seo Sạnh	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					5	150	750	
											149	145	4				5	150	111.450	

NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ TIỀN ĐIỆN, NƯỚC PHỤC VỤ TRẺ EM NHÀ TRẺ BÁN TRÚ NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP
Từ tháng 01 đến tháng 05 năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /03/2026 của UBND xã Bảo Hà)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Tên cơ sở giáo dục mầm non	Thuộc xã, phường	Số lượng trẻ em nhà trẻ bán trú	Số tháng hỗ trợ	Số tiền / kw điện			Số tiền /m ³ nước			Tổng kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
					Định mức (KW)	Đơn giá thị trường (theo hoá đơn địa phương)	Thành tiền	Định mức (KW)	Đơn giá thị trường (theo hoá đơn địa phương)	Thành tiền		
Cộng			149	4	5	3	11.138	1	10	7.430	18.568	
1	Trường MN Cam Cọn	Bảo Hà	42	5	5	2,998	3.148	1	10	2.100	5.248	
2	Trường MN Kim Sơn	Bảo Hà	32	5	5	2,998	2.398	1	10	1.600	3.998	
3	Trường MN Hoa Sen	Bảo Hà	4	5	5	2,998	300	1	10	200	500	
4	Trường MN Hoa Lan	Bảo Hà	37	5	5	2,998	2.773	1	10	1.850	4.623	
5	Trường MN Tân An	Bảo Hà	16	5	5	2,998	1.169	1	10	780	1.949	1 trẻ hưởng 3 tháng
6	Trường MN Tân Thượng	Bảo Hà	18	5	5	2,998	1.349	1	10	900	2.249	

NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ QUẢN LÝ BUỔI TRƯA ĐỐI VỚI NHÓM TRẺ VỚI TRẺ EM NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP

Từ tháng 01 đến hết tháng 5 năm 2026*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /03/2026 của UBND xã Bảo Hà)**Đơn vị tính: Nghìn đồng*

STT	Tên cơ sở giáo dục mầm non	Độ tuổi nhóm trẻ	Số lượng trẻ em bán trú (lớp)	Số Định mức hưởng hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Số tiền hỗ trợ/tháng	Tổng kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
1	Trường MN Cam Cọn	25-36 tháng	25	1	5	700	3.500	
2	Trường MN Kim Sơn	25-36 tháng	25	1	5	700	3.500	Lớp: Nhóm trẻ
3	Trường MN Hoa Lan	25-36 tháng	25	1	5	700	3.500	
			75	3	5	700	10.500	

TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HỌC SINH NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP

Từ tháng 01 đến hết tháng 05 năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /03/2026 của UBND xã Bảo Hà)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Tên đơn vị	Số trẻ nhà trẻ	Số nhóm trẻ			Tổng cộng	Kinh phí						
			Số nhóm trẻ 03-12 tháng (1 nhóm phải có 15 trẻ trong đó ít nhất 04 trẻ bán trú)	Số nhóm trẻ 13-24 tháng (1 nhóm phải có 20 trẻ trong đó ít nhất 06 trẻ bán trú)	Số nhóm trẻ 25 - 36 tháng (1 nhóm phải có 25 trẻ trong đó ít nhất 08 trẻ bán trú)		Hỗ trợ tiền ăn 5 tháng			Hỗ trợ tiền để mua giấy, truyện tranh, sáp màu, bút chì, đồ chơi và các đồ dùng, học liệu học tập khác	Hỗ trợ tiền điện	Hỗ trợ tiền nước	Hỗ trợ t
							Số trẻ bán trú nhà trẻ	Kinh phí hỗ trợ/ tháng (360 nghìn đồng)	Thành tiền				
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=9+10+11+12+14</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>
	CỘNG	149			3	407.998	149	360	267.480	111.450	11.138	7.430	3
1	Trường MN Cam Cọn	42			1	115.848	42	360	75.600	31.500	3.148	2.100	1
2	Trường MN Kim Sơn	32			1	89.098	32	360	57.600	24.000	2.398	1.600	1
3	Trường MN Hoa Sen	4				10.700	4	360	7.200	3.000	300	200	
4	Trường MN Hoa Lan	37			1	102.473	37	360	66.600	27.750	2.773	1.850	1
5	Trường MN Tân An	16				41.729	16	360	28.080	11.700	1.169	780	
6	Trường MN Tân Thượng	18				48.149	18	360	32.400	13.500	1.349	900	

trông trưa nhà
trẻ

Kinh phí

14

10.500

3.500

3.500

3.500

